

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và cập nhật, điều chỉnh
Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 16

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 04 năm 2020 của
Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của
Quốc hội về thi điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối
với thành phố Hà Nội;*

*Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Báo cáo số 168/BC-UBND
ngày 14 tháng 5 năm 2024 về làm rõ 21 dự án thuộc Chương trình mục tiêu
quốc gia xây dựng nông thôn mới của Thành phố;*

*Xét Báo cáo thẩm tra số 52/BC-BKTNS ngày 14 tháng 5 năm 2024 của
Ban kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội
đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công cấp Thành phố năm 2024 và cập nhật phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025

Thành phố hỗ trợ cho các dự án thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới như sau:

1. Kế hoạch đầu tư công cấp Thành phố năm 2024: Phân bổ 450.000 triệu đồng cho 18 dự án, gồm:

- 30.000 triệu đồng cho 01 dự án chuyển tiếp.
- 420.000 triệu đồng cho 17 dự án khởi công mới.

2. Cập nhật phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn 593.000 triệu đồng cho 18 dự án tại Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này.

3. Nguồn vốn phân bổ Kế hoạch đầu tư công cấp Thành phố năm 2024 và cập nhật phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 cho 18 dự án nêu trên từ điều chỉnh giảm nguồn vốn bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất nguồn giải phóng mặt bằng linh hoạt và từ nguồn 2.000 tỷ đồng đã được cân đối tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố:

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo theo đúng quy định. Giao kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2024 cho các đơn vị và chỉ đạo việc thực hiện, thanh quyết toán đảm bảo đúng quy định; chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, căn cứ pháp lý của các dự án đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được Hội đồng nhân dân Thành phố quyết nghị tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

- Chỉ đạo các huyện đảm bảo cân đối đủ phần vốn còn lại để hoàn thành dứt điểm các dự án góp phần thực hiện hoàn thành chỉ tiêu xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và huyện nông thôn mới nâng cao theo đúng cam kết.

- Chỉ đạo tiếp tục rà soát tổng thể nhu cầu đầu tư cấp thiết thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các huyện, các xã, xác định trọng tâm ưu tiên hỗ trợ của Thành phố đảm bảo tập trung, tránh dàn

trải nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, sớm hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Chương trình đã đề ra.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp, Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các quận, huyện, thị xã tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 15 tháng 5 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn

Phụ lục

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 VÀ CẬP NHẬT, ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 5 NĂM 2021-2025
CẤP THÀNH PHỐ HỖ TRỢ CÁC DỰ ÁN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

(Kèm theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)

Đơn vị: Triệu đồng.

TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án		Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định dự án được duyệt		Lấy kế vốn đã bố trí	Kế hoạch năm 2024		Công trình hoàn thành 2024-2025	Kế hoạch trung hạn 2021-2025		Chủ đầu tư	Ghi chú
		B	C			Số, ngày QĐ	TMDT		DA Chuyển tiếp	Dự án KC mới		Tổng số	Trong đó: Giai đoạn 2024-2025		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
	TỔNG CỘNG	10	8				1.179.775	90.000	30.000	420.000	12	683.000	593.000		
I	Dự án chuyển tiếp	1					131.335	90.000	30.000			120.000	30.000		
1	Cải tạo, nâng cấp đường trục giao thông liên xã Phường Xá - Phường Lưu Tế (điểm đầu từ đường trục xã Phường Xá, điểm cuối nối với đường trục xã Phường Lưu Tế), huyện Mỹ Đức, Hà Nội	1		Phường Xá - Phường Lưu Tế	2023-2025	3264/QĐ-UBND ngày 26/8/2022; 4635/QĐ-UBND ngày 27/12/2023	131.335	90.000	30.000			120.000	30.000	UBND huyện Mỹ Đức	Dự án chuyển tiếp, xã Phường Lưu Tế là xã phần đầu đạt NTM KM năm 2024, được UBND Thành phố ghi nhận và giao nhiệm vụ tại Quyết định số 1718/QĐ-UBND ngày 02/4/2024
II	Xã NTM nâng cao và kiểu mẫu năm 2024	2	3				377.915			143.000	4	203.000	203.000		
1	Xây dựng tuyến đường từ dốc Cái Cao thôn Cổ Liên đi TL418 xã Cổ Đông	1		Xã Cổ Đông	2024-2026	196/QĐ-UBND ngày 22/02/2024	147.490			45.000		45.000	45.000	UBND thị xã Sơn Tây	Xã Cổ Đông dự kiến NTM NC năm 2024, NSTP cần đối 100 tỷ đồng, phần còn lại ns thị xã Sơn Tây

TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án		Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định dự án được duyệt		Lũy kế vốn đã bố trí	Kế hoạch năm 2024		Công trình hoàn thành 2024-2025	Kế hoạch trung hạn 2021-2025		Chủ đầu tư	Ghi chú
		B	C			Số, ngày QĐ	TMDT		DA Chuyển tiếp	Dự án KC mới		Tổng số	Trong đó: Giai đoạn 2024-2025		
2	Đường nối tỉnh lộ 414 (điểm ngã ba Vỹ thủy) đi tỉnh lộ 416	1		Xã Thanh Mỹ, xã Kim Sơn	2023-2026	1138/QĐ-UBND ngày 27/10/2022	112.193			40.000	1	55.000		UBND thị xã Sơn Tây	Xã Thanh Mỹ dự kiến NTM KM năm 2024, cùng cổ chi tiêu xã NTM NC (xã Thanh Mỹ); phần còn lại ngân sách thị xã
3	Xây dựng hệ thống chiếu sáng các tuyến trục huyện trên địa bàn huyện Mỹ Đức		1	Thượng Lâm, Hợp Thanh, Hợp Tiến, An Mỹ, Lê Thanh, Hương Sơn	2022-2025	3255/QĐ-UBND ngày 26/8/2022	42.300			20.000	1	38.000		UBND huyện Mỹ Đức	Các xã: Thượng Lâm, Hợp Thanh, Hợp Tiến dự kiến xã NTM NC năm 2024, phục vụ phát triển khu du lịch chùa Hương
4	Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh tưới trên địa bàn các xã Quang Tiến, Hiền Ninh, Minh Phú		1	Quang Tiến, Hiền Ninh, Minh Phú	2023-2025	4350/QĐ-UBND ngày 06/7/2023	37.972			20.000	1	32.000		UBND huyện Sóc Sơn	Xã Quang Tiến dự kiến NTM KM năm 2024, cùng cổ chi tiêu xã NTM nâng cao năm 2023
5	Kênh mương nội đồng xã Duyên Thái		1	Xã Duyên Thái	2023-2025	3834/QĐ-UBND ngày 26/3/2023	37.960			18.000	1	33.000		UBND huyện Thường Tín	Xã Duyên Thái dự kiến xã NTM KM năm 2024, cùng cổ chi tiêu xã NTM NC năm 2023

TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án		Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định dự án được duyệt		Lũy kế vốn đã bố trí	Kế hoạch năm 2024		Công trình hoàn thành 2024-2025	Kế hoạch trung hạn 2021-2025		Chủ đầu tư	Ghi chú
		B	C			Số, ngày QĐ	TMDT		DA Chuyển tiếp	Dự án KC mới		Tổng số	Trong đó: Giai đoạn 2024-2025		
III	Huyện NTM nâng cao	4	4				481.094			206.000	6	248.000	248.000		
III.1	Huyện chưa đạt chỉ huyện NTM nâng cao	1	2				119.900			69.000	2	69.000	69.000		
1	Đường Thanh Văn - Trục phát triển phía Nam đi huyện Thường Tín, trên địa bàn huyện Thanh Oai	1		Thanh Văn	2023-2025	3097/QĐ-UBND ngày 04/5/2023	79.900			37.000		37.000	37.000	UBND huyện Thanh Oai	Huyện NTM nâng cao; cùng cổ chỉ tiêu xã NTM NC năm 2021
2	Sửa chữa cải tạo đường giao thông liên thôn Mã Kiều đi thôn Tân Tiên, thôn Tân Dân 1, thôn Tân Dân 2 xã Phương Trung		1	Xã Phương Trung	2023-2024	1105/QĐ-UBND ngày 01/3/2023	20.000			16.000	1	16.000	16.000	UBND huyện Thanh Oai	Huyện NTM nâng cao; cùng cổ chỉ tiêu xã NTM NC năm 2023
3	Sửa chữa cải tạo nâng cấp đường giao thông liên thôn từ thôn Tây Sơn đi thôn Chung Chính, thôn Quang Trung, thôn Liên Tân, xã Phương Trung		1	Xã Phương Trung	2023-2024	1104/QĐ-UBND ngày 01/3/2023	20.000			16.000	1	16.000	16.000	UBND huyện Thanh Oai	Huyện NTM nâng cao; cùng cổ chỉ tiêu xã NTM NC năm 2023

TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án		Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định dự án được duyệt		Lũy kế vốn đã bố trí	Kế hoạch năm 2024		Công trình hoàn thành 2024-2025	Kế hoạch trung hạn 2021-2025		Chủ đầu tư	Ghi chú
		B	C			Số, ngày QĐ	TMDT		DA Chuyển tiếp	Dự án KC mới		Tổng số	Trong đó: Giai đoạn 2024-2025		
III.2	Huyện đạt tiêu chí huyện NTM nâng cao, khuyến khích các huyện, nâng cao tiêu chí huyện NTM nâng cao	3	2				361.194		137.000		4	179.000	179.000		
1	Chỉnh trang đường trục kinh tế Miền Đông đoạn từ quốc lộ 3 (Lý Nhân, Dục Tú) qua UBND xã Dục Tú điểm cuối đường Nam Hà	1		Dục Tú	2024-2025	10085/QĐ-UBND ngày 12/8/2022	76.500		36.000		1	36.000	36.000	UBND huyện Đông Anh	Huyện NTM nâng cao; cùng cổ chi tiêu xã NTM NC năm 2022, phần còn lại ns huyện
2	Cải tạo, chỉnh trang tuyến đường liên thôn từ thôn Xuân Dục đến thôn Lại Hoàng và từ thôn Lại Hoàng đến thôn Đình Vỹ, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm		1	Xã Yên Thường	2024-2025	4117/QĐ-UBND ngày 06/10/2023	32.475		16.000		1	30.000	30.000	UBND huyện Gia Lâm	Huyện NTM nâng cao, cùng cổ chi tiêu xã NTM NC năm 2023, phần còn lại ngân sách huyện
3	Cải tạo, chỉnh trang các tuyến đường giao thông trực chính các thôn trên địa bàn xã Yên Thường, huyện Gia Lâm (giai đoạn 3)		1	Yên Thường	2024-2025	4490/QĐ-UBND ngày 27/10/2023	20.950			10.000	1	18.000	18.000	UBND huyện Gia Lâm	Huyện NTM nâng cao, cùng cổ chi tiêu xã NTM NC năm 2023 phần còn lại ngân sách huyện

TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án		Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định dự án được duyệt		Lũy kế vốn đã bố trí	Kế hoạch năm 2024		Công trình hoàn thành 2024-2025	Kế hoạch trung hạn 2021-2025		Chủ đầu tư	Ghi chú
		B	C			Số, ngày QĐ	TMDT		DA Chuyển tiếp	Dự án KC mới		Tổng số	Trong đó: Giai đoạn 2024-2025		
4	Cải tạo, kè ao số 5 xã Yên Mỹ, huyện Thanh Trì	1		Xã Yên Mỹ	2023-2024	4426/QĐ-UBND ngày 06/9/2023	40.678			25.000	1	35.000		UBND huyện Thanh Trì	Huyện NTM nâng cao, cùng cổ chi tiêu xã NTM NC năm 2022
5	Xây dựng đường từ TL417 đi N12, huyện Đan Phượng	1		Thị trấn Phùng, xã Đan Phượng	2024-2026	4583/QĐ-UBND ngày 09/6/2022	190.591			50.000		60.000		UBND huyện Đan Phượng	Huyện NTM nâng cao, cùng cổ chi tiêu thị trấn văn minh đô thị, xã NTM NC năm 2018; ngân sách TP 100 tỷ đồng, phần còn lại ns huyện
IV	Cùng cổ chi tiêu xã NTM nâng cao và hỗ trợ phát triển sản xuất	3	1				189.431			71.000	2	112.000	112.000		
1	Kiên cố hóa 08 kênh tưới nội đồng thôn Phù Lưu Hạ - xã Phù Lưu, huyện Ứng Hòa		1	Xã Phù Lưu	2023-2025	4015/QĐ-UBND ngày 17/7/2023	25.000			15.000	1	22.000	22.000	UBND huyện Ứng Hòa	Cùng cổ chi tiêu xã NTM NC năm 2023 và hỗ trợ huyện khó khăn
2	Đường trục thủy sản xã Đồng Tân, huyện Ứng Hòa	1		Xã Đồng Tân	2024-2025	2615/QĐ UBND ngày 17/5/2023	60.500			20.000		30.000	30.000	UBND huyện Ứng Hòa	Cùng cổ chi tiêu xã NTM NC năm 2023 và hỗ trợ huyện khó khăn
3	Đường trục giao thông, kết hợp củng hóa kênh mương xã Nam Triều	1		Nam Triều	2024-2025	1278/QĐ UBND ngày 21/4/2023	73.899			20.000		36.000	36.000	UBND huyện Phú Xuyên	Cùng cổ chi tiêu xã NTM NC năm 2023 và hỗ trợ huyện khó khăn

TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án		Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định dự án được duyệt		Lũy kế vốn đã bố trí	Kế hoạch năm 2024		Công trình hoàn thành 2024-2025	Kế hoạch trung hạn 2021-2025		Chủ đầu tư	Ghi chú
		B	C			Số, ngày QĐ	TMDT		DA Chuyển tiếp	Dự án KC mới		Tổng số	Trong đó: Giai đoạn 2024-2025		
4	Cải tạo, nâng cấp trạm bơm tưới, tiêu vùng Lang và hệ thống kênh xã Trường Yên	1		Trường Yên	2023-2025	1404/QĐ-UBND ngày 15/3/2023	30.032			16.000	1	24.000	24.000	UBND huyện Chương Mỹ	Cùng cố chỉ tiêu NTM nâng cao năm 2023, Hỗ trợ phát triển sản xuất